TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỮU LŨNG** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58 /2024/HS-ST
Ngày: 04-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Minh Đức;
Ông Phạm Văn Lâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Đàm Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 04/7/2024, tại Phòng xét xử số 01, trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2024/TLST-HS ngày 06/6/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2024/QĐXXST-HS ngày 17/6/2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2024/HSST-QĐ ngày 27/6/2024 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 03/2024/TB-TA ngày 02/7/2024 đối với bị cáo:

Lành Bảo C (tên gọi khác: Không có); sinh ngày 21/10/1987, tại huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: Thôn N, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lành Văn B (đã chết) và bà Vi Thị T, sinh năm 1959; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Tại Bản án số 02/2007/HSST ngày 12/01/2007 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong ngày 09/4/2007.

+ Ngày 02/12/2008, Công an huyện Hữu Lũng xử phạt vi phạm hành chính số tiền 350.000 đồng về hành vi đánh nhau, chấp hành xong ngày 02/12/2008.

+ Tại bản án số 20/2010/HS-ST ngày 11/6/2010 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 08 năm tù về tội Cướp tài sản, bồi thường dân sự 1.433.200 đồng và tại Bản án số 21/2011/HSST ngày 19/5/2011 Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt 08 năm tù về tội Cướp tài sản. Ngày

20/9/2011, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang ra Quyết định tổng hợp hình phạt số 09/QĐ-CA buộc Lành Bảo C phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 16 năm tù. Đã chấp hành xong ngày 23/02/2019.

Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hữu Lũng từ ngày 02/01/2024 đến nay. Có mặt.

- *Bị hại:* Ông Lý Văn N, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã M, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Bà Thân Thị N, sinh năm 1980. Vắng mặt.

2. Ông Lạc Văn C, sinh năm 1977. Vắng mặt.

3. Ông Lý Văn T, sinh năm 1982. Vắng mặt.

4. Ông Lục Văn H, sinh năm 1982. Vắng mặt.

5. Ông Hoàng Văn T, sinh năm 2003. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

6. Ông Lạc Văn B, sinh năm 1991. Vắng mặt.

7. Ông Chu Văn Q, sinh năm 1988. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 26/10/2023, Lành Bảo C, Lục Văn H và một số người bạn khác của Cương đến quán "*Ngân Hà*" của chị Thân Thị N ăn uống. Khoảng 10 phút sau, Lý Văn N, Lạc Văn C và Lý Văn T cùng vào quán Ngân Hà, ngồi ăn ở bàn bên cạnh. Do quen biết nên Lục Văn H đi sang bàn của Lý Văn N mời rượu, sau đó giữa Lục Văn H và Lý Văn N có mâu thuẫn, cãi nhau; Lành Bảo C thấy vậy bực tức và nảy sinh ý định đánh Lý Văn N. Đến 23 giờ 38 phút cùng ngày, sau khi thanh toán tiền ăn, Lành Bảo C lấy chiếc điếu cày bằng tre ở cạnh bàn ăn gần đó đi đến, cầm bằng hai tay vụt một phát trúng vào trán, mặt và vai phải của Lý Văn N, bị đánh bất ngờ, Lý Văn N giơ tay lên đỡ thì bị Lành Bảo C vụt tiếp 02 phát trúng vào tay và người của Lý Văn N làm điếu cày bị vỡ, văng xuống nền quán; Lành Bảo C tiếp tục dùng tay phải đấm 03 phát vào vùng mặt của Nam thì được mọi người can ngăn nên Lành Bảo C bỏ đi. Lý Văn N được đưa đến Trung tâm Y tế huyện H điều trị thương tích đến ngày 31/10/2023 thì ra viện.

Tại các bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 1922 và 1922B cùng ngày 01/12/2023 của Trung tâm Pháp y Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Lý Văn N là 12%; các thương tích do vật tày gây nên, 02 mảnh tre gửi giám định là vật tày, gây được thương tích.

Tại bản kết luận giám định số 1007/KL-KTHS ngày 13/5/2024 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh

sửa nội dung trong các file video ghi nhận diễn biến vụ việc. Không đủ điều kiện đưa ra kết luận giám định có tiếng nói của Lục Văn H trong mẫu cần giám định do các file video mẫu cần giám định có chất lượng kém, nhiều tiếng ồn. Không chuyển nội dung các cuộc hội thoại trong mẫu cần giám định thành văn bản do không giám định được tiếng nói.

Về bồi thường dân sự: Bị hại anh Lý Văn N yêu cầu Lành Bảo C phải bồi thường tổng số tiền 100.000.000 đồng, bao gồm các chi phí điều trị có hóa đơn 1.243.000 đồng, tiền mất thu nhập của người chăm sóc trong 04 ngày nằm viện: 1.200.000 đồng, tiền mua sữa, thuốc bồi bổ sức khỏe: 5.000.000 đồng, tiền mất thu nhập trong 15 ngày sau khi ra viện: 7.500.000 đồng, bồi thường về tổn thất tinh thần 85.057.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 54/CT-VKS ngày 05/6/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng đã truy tố Lành Bảo C về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố, tuy nhiên không nhất trí bồi thường toàn bộ số tiền theo yêu cầu của bị hại mà đề nghị Tòa án xem xét giải quyết mức bồi thường theo quy định của pháp luật và chỉ chấp nhận bồi thường cho bị hại số tiền trong khoảng từ 30.000.000đ đến 35.000.000đ.

Trong lời luận tội, đại điện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét:

Tuyên bố bị cáo Lành Bảo C phạm tội Cố ý gây thương tích. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự, Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐPT ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng: Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại Lý Văn N các khoản có căn cứ chấp nhận: Chi phí điều trị có hóa đơn; chi phí bồi dưỡng sức khỏe trong 04 ngày điều trị tại Trung tâm Y tế huyện H (từ ngày 27 đến ngày 31/10/2023); tiền mất thu nhập của bị hại và của 01 người chăm sóc trong 04 ngày điều trị; tiền bồi thường tổn thất về tinh thần từ 10 đến 15 lần mức lương cơ sở. Đối với yêu cầu bồi thường tiền mất thu nhập trong 15 ngày sau khi ra viện: Tại giấy ra viện ngày 31/10/2023 và giấy chứng nhận thương tích số 48 ngày 21/11/2023 của Trung tâm Y tế huyện H ghi nhận tình trạng thương tích lúc ra viện đối với Lý Văn N ổn định ra viện, do đó không có căn cứ chấp nhận yêu cầu.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu, tiêu huỷ 02 mảnh tre. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định.

Bị cáo có ý kiến tranh luận: Mức hình phạt đề nghị là nặng vì thương tích bị cáo gây ra là 12% là ở mức đầu của khung hình phạt, bị cáo không có tiền án, tiền sự nên đề nghị giảm nhẹ mức hình phạt đề nghị.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp: Bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng là người có nhân thân xấu, đã bị xét xử nhiều lần về các hành vi phạm tội khác nhau, sử dụng hung khí nguy hiểm, hành vi mang tính chất côn đồ khi vô cớ đánh bị hại, đã thoả mãn 02 tình tiết tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự; ngoài ra bị cáo chưa thực hiện bồi thường dân sự cho bị hại, do vậy mức hình phạt đã đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật nên giữ nguyên quan điểm luận tội.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thức được hành vi của bản thân là sai trái, vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt ở mức thấp nhất để bị cáo sớm được trở về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, bị hại anh Lý Văn N và những người làm chứng bà Thân Thị N, ông Lạc Văn C, ông Lý Văn T, ông Lục Văn H, ông Hoàng Văn T, ông Lạc Văn B và ông Chu Văn Q vắng mặt không có lý do; Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ, phiên tòa được mở lần thứ hai, việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người nêu trên.

[3] Tại phiên toà, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với diễn biến sự việc phạm tội, lời khai tại cơ quan điều tra, lời trình bày của bị hại, người làm chứng, kết luận giám định thương tích, vật chứng gây thương tích; đồng thời hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, xác định:

[4] Khoảng 23 giờ 38 phút ngày 26/10/2023, trong khi đang ngồi giao lưu, uống rượu; do bực tức khi thấy anh Lý Văn N (là người lạ không quen biết và cũng không có mẫu thuẫn) cãi nhau với bạn của mình, Lành Bảo C đã tự ý dùng điếu cày bằng tre bất ngờ đánh vào trán, mặt, vai phải và tay, đồng thời dùng tay đấm 03 phát vào mặt của anh Lý Văn N gây đa thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12%.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự ở địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ nhận thức, năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý khi dùng hung khí nguy hiểm là chiếc điếu cày (là vật tày, cứng), đánh mạnh vào vùng trọng yếu của bị hại. Hành vi phạm tội xuất phát từ nguyên nhân do bị cáo bực tức với lời nói, hành động của người không quen biết, không có mâu thuẫn mà Lành Bảo C đã lựa chọn cách hành xử mang tính chất côn đồ, với lỗi cố ý trực tiếp nhằm gây thương tích, tổn hại sức khoẻ cho bị hại.

[6] Từ các phân tích nêu trên đảm bảo căn cứ kết luận, hành vi của bị cáo đã cấu thành Tội cố ý gây thương tích theo quy định điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự; Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng đã truy tố đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[7] *"Điều 134. Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác*

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

... i) Có tính chất côn đồ;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

.... đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này."

[8] Để quyết định hình phạt ngoài việc xem xét, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội của bị cáo, cần phải xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các yếu tố khác có liên quan, để đưa ra mức hình phạt thỏa đáng, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Trên cơ sở xem xét đề nghị luận tội của đại diện Viện kiểm sát, cụ thể:

[9] Về nhân thân: Bị cáo có nhân rất xấu, đã bị xét xử 03 lần về các tội trộm cắp tài sản và cướp tài sản, 01 lần bị xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau; thể hiện bị cáo là người có hành vi thiên hướng bạo lực, coi thường pháp luật, mặc dù đã nhiều lần bị xét xử hình phạt tù, cải tạo tập trung nhưng không hối cải mà tiếp tục phạm tội.

[10] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội và

thể hiện thái độ ăn năn hối cải. Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[11] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[12] Hình phạt chính: Bị cáo có nhân thân xấu, phạm tội với tính chất côn đồ, khi uống rượu không làm chủ được bản thân, xuất phát từ lời nói, mâu thuẫn không liên quan đến bị cáo nhưng bị cáo lập tức dùng hung khí nguy hiểm vô cớ tấn công bị hại liên tiếp, khi hung khí bị rơi bị cáo không dừng lại mà tiếp tục dùng tay không đấm thêm nhiều lần. Do vậy cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội, đó là cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một khoảng thời gian dài trên mức khởi điểm của khu hình phạt mới đảm bảo tính chất răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[13] Về nghĩa vụ dân sự: Bị hại anh Lý Văn N yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 100.000.000 đồng là chưa phù hợp với quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử căn cứ hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐPT ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng xem xét các chi phí hợp lý cần được chấp nhận bao gồm: Các chi phí điều trị có hóa đơn viện phí là 1.243.442 đồng; chi phí bồi dưỡng sức khỏe trong 04 ngày điều trị tại Trung tâm Y tế huyện H (từ ngày 27 đến ngày 31/10/2023) theo mức lương tối thiểu vùng tại huyện H: 125.000 x 04 ngày = 500.000 đồng; tiền mất thu nhập của bị hại và của 01 người chăm sóc theo mức thu nhập bình quân tại địa phương trong 04 ngày điều trị: 300.000 đồng x 02 người x 04 ngày = 2.400.000 đồng.

[14] Đối với khoản yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần của bị hại số tiền 85.057.000 đồng là cao và chưa có căn cứ để được chấp nhận toàn bộ; Hội đồng xét xử chấp nhận mức bồi thường tương ứng 12 lần tháng lương cơ sở với số tiền 28.080.000 đồng. Không có căn cứ chấp nhận yêu cầu bồi thường tiền mất thu nhập trong 15 ngày sau khi ra viện bởi tại giấy ra viện ngày 31/10/2023 và giấy chứng nhận thương tích số 48 ngày 21/11/2023 của Trung tâm Y tế huyện H ghi nhận tình trạng thương tích đối với Lý Văn N đã ổn định khi ra viện.

[15] Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 mảnh tre có đặc điểm tương đồng với hung khí thực hiện hành vi phạm tội do không còn giá trị sử dụng.

[16] Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với số tiền phải bồi thường cho bị hại. theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[17] Đề nghị giảm nhẹ hình phạt trong lời nói sau cùng của bị cáo đã được Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc trong quá trình nghị án.

[18] Đối với kiến đề nghị luận tội, mức án đề nghị và các căn cứ pháp luật áp dụng, xử lý các vấn đề liên quan đến vụ án của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[19] Đối với ý kiến tranh luận của bị cáo cho rằng mức hình phạt trong đề nghị luận tội của Đại diện Viện kiểm sát là cao nên đề nghị giảm mức hình phạt là không phù hợp với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và các căn cứ, nhận định nêu trên của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[20] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo phần bản án liên quan theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, Điều 50, khoản 1 Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 5 Điều 275, Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐPT ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Tội danh và hình phạt.

Tuyên bố bị cáo Lành Bảo C phạm tội Cố ý gây thương tích.

Xử phạt bị cáo Lành Bảo C 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 02/01/2024.

2. Nghĩa vụ dân sự.

Buộc bị cáo Lành Bảo C có trách nhiệm, nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm hại cho bị hại anh Lý Văn N tổng số tiền 32.223.000đ (ba mươi hai triệu, hai trăm hai mươi ba nghìn đồng-đã làm tròn) gồm các khoản tiền viện phí 1.243.000đ (một triệu, hai trăm bốn mươi ba nghìn đồng-đã làm tròn); chi phí bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), tiền mất thu nhập của bị hại và người chăm sóc 2.400.000đ (hai triệu bốn trăm nghìn

đồng) và tiền bồi thường tổn thất tinh thần 28.080.000đ (hai mươi tám triệu, không trăm tám mươi nghìn đồng).

3. Xử lý vật chứng.

Tịch thu, tiêu hủy 02 (hai) mảnh tre gồm 01 mảnh dài 59,5cm, rộng 04cm, một đầu cắt bằng, một đầu nham nhở và 01 mảnh dài 65cm, rộng 4,7cm, hai đầu cắt bằng.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Lạng Sơn và được mô tả chi tiết theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06/6/2024).

4. Án phí.

Buộc bị cáo Lành Bảo C phải chịu số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.611.000đ (một triệu, sáu trăm mười một nghìn đồng - đã làm tròn) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch để nộp Ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Bị cáo; Người TGTT;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Mạnh Cường.